

**CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 155/TTr-CP

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2023

**TỜ TRÌNH TÓM TẮT**

**Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công an nhân dân**

Kính gửi: Quốc hội

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Đề án số 292-ĐA/ĐĐQH15 ngày 20/10/2021 của Đảng đoàn Quốc hội về Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV (2021-2026), Chính phủ xin kính trình Quốc hội dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công an nhân dân với những nội dung cơ bản như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT**

*Một là, về hạn tuổi phục vụ cao nhất của sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an*

Hiện nay, hạn tuổi phục vụ cao nhất đối với sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an quy định tại Luật CAND năm 2018 bảo đảm tương quan với quy định về tuổi nghỉ hưu của người lao động tại Bộ luật Lao động năm 2012 gắn với đặc thù của lực lượng vũ trang nói chung, lực lượng CAND nói riêng về cấp bậc hàm, chức vụ, chức danh trên cơ sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đặc thù về tổ chức bộ máy của các đơn vị trong CAND. Đến nay, Bộ luật Lao động năm 2012 đã được thay thế bằng Bộ luật Lao động năm 2019 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021); theo đó, tuổi nghỉ hưu của người lao động trong điều kiện lao động bình thường được điều chỉnh theo lộ trình cho đến khi đủ 62 tuổi đối với nam vào năm 2028 và đủ 60 tuổi đối với nữ vào năm 2035. Bộ luật Lao động được coi là “Luật gốc” về tuổi nghỉ hưu của người lao động nói chung. Vì vậy, trên cơ sở quy định mới của Bộ luật Lao động năm 2019 và tính chất đặc thù của lực lượng CAND, cần phải sửa đổi quy định hiện hành về hạn tuổi phục vụ cao nhất của sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an tại Luật CAND và Nghị định số 49/2019/NĐ-CP ngày 06/6/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật CAND (Nghị định số 49/2019/NĐ-CP) cho phù hợp.

Hạn tuổi phục vụ cao nhất của sĩ quan CAND ngoài việc thực hiện theo quy định chung của Luật CAND, trong một số trường hợp đặc biệt còn thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước như tuổi nghỉ hưu của sĩ quan CAND

là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Trung ương Đảng, Đại biểu Quốc hội ... Tuy nhiên, Luật CAND năm 2018 chưa quy định cụ thể về kéo dài hạn tuổi đối với các trường hợp này nên chưa bảo đảm thống nhất, đồng bộ với các quy định của Đảng, Nhà nước và yêu cầu thực tiễn. Vì vậy, việc bổ sung quy định kéo dài hạn tuổi phục vụ trong các trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định là cần thiết và phù hợp.

*Hai là, về thăng cấp bậc hàm cấp Tướng trước thời hạn đối với sĩ quan Công an nhân dân có thành tích đặc biệt xuất sắc đạt được trong chiến đấu và công tác đã được quy định trong Luật Công an nhân dân năm 2018 nhưng chưa cụ thể nên việc áp dụng còn khó khăn, bất cập*

Khoản 1 Điều 23 Luật CAND quy định: “Sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ CAND lập thành tích đặc biệt xuất sắc trong bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, xây dựng lực lượng CAND, nghiên cứu khoa học, công tác, học tập mà cấp bậc hàm hiện tại thấp hơn cấp bậc hàm cao nhất đối với chức vụ, chức danh sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ đang đảm nhiệm thì được xét thăng cấp bậc hàm trước thời hạn”. Khoản 3 Điều 23 Luật CAND quy định: “Chủ tịch nước quyết định việc thăng cấp bậc hàm trước thời hạn và thăng cấp bậc hàm vượt bậc đối với cấp bậc hàm cấp Tướng”. Thực hiện quy định nêu trên, Bộ Công an đã ban hành văn bản quy định cụ thể về thăng cấp bậc hàm trước thời hạn đối với sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ CAND lập thành tích đặc biệt xuất sắc có cấp bậc hàm từ Đại tá trở xuống còn đối với việc thăng cấp bậc hàm cấp Tướng trước thời hạn thì Luật CAND chưa quy định cụ thể tiêu chí, tiêu chuẩn có thành tích đặc biệt xuất sắc nên khó triển khai thực hiện trên thực tế. Để tháo gỡ vướng mắc này, Ban Cán sự Đảng Chính phủ ban hành quy định về việc thăng cấp bậc hàm cấp Tướng trước thời hạn. Tuy nhiên, văn bản này không phải là văn bản quy phạm pháp luật nên việc luật hóa quy định nêu trên là cần thiết.

*Ba là, quy định về cấp bậc hàm cao nhất đối với chức vụ, chức danh của sĩ quan Công an nhân dân còn một số vướng mắc*

Hiện nay, Luật CAND mới chỉ quy định cụ thể 199 vị trí có cấp bậc hàm cao nhất là cấp Tướng (01 Đại tướng, 06 Thượng tướng, 35 Trung tướng, 157 Thiếu tướng) còn các vị trí khác chưa được quy định hoặc mới quy định trên cơ sở nguyên tắc nên thực tiễn thi hành Luật gặp khó khăn, vướng mắc. Mặt khác, triển khai thi hành Luật CAND và các văn bản liên quan, tổ chức bộ máy các cấp công an đã được đổi mới căn bản, toàn diện, ở Bộ bỏ đơn vị cấp tổng cục, chỉ tổ chức đơn vị cấp cục và tương đương. Trong đó, hầu hết Thủ trưởng các đơn vị cấp Cục và tương đương có cấp bậc hàm cao nhất là Trung tướng, Thiếu

tướng nhưng vẫn còn Thủ trưởng của một số đơn vị tương đương cấp Cục chưa được quy định có trần cấp bậc hàm cao nhất là cấp Tướng tạo ra sự thiếu đồng bộ, thống nhất trong quy định về cấp bậc hàm đối với các chức vụ, chức danh.v.v..

Ngoài ra, theo quy định tại khoản 4 Điều 25 Luật CAND, Trưởng phòng và tương đương ở đơn vị trực thuộc Bộ có chức năng, nhiệm vụ trực tiếp chiến đấu, Trưởng phòng nghiệp vụ, Trưởng Công an quận thuộc Công an thành phố Hà Nội, Công an Thành phố Hồ Chí Minh được thăng cấp bậc hàm Đại tá, tuy nhiên, đối với Trung đoàn Cảnh sát cơ động, đặc nhiệm, không quân, bảo vệ mục tiêu thuộc Bộ Tư lệnh Cảnh sát Cơ động, Bộ Tư lệnh Cảnh vệ, Công an thành phố Hà Nội, Công an Thành phố Hồ Chí Minh là các đơn vị vũ trang tập trung, quân số đông, tương đương cấp Phòng, trực tiếp chiến đấu bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội nhưng mới được quy định có cấp bậc hàm cao nhất là Thượng tá (điểm e khoản 1 Điều 25) là chưa phù hợp với vị trí, tính chất, chức năng, nhiệm vụ quan trọng của các đơn vị này.

Ngày 09/12/2020, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 1111/NQ-UBTVQH14 về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và thành lập thành phố Thủ Đức thuộc Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở sáp nhập ba quận. Đây là đơn vị hành chính có địa bàn lớn hơn cấp quận nhưng điểm e khoản 1 Điều 25 Luật CAND chỉ quy định Trưởng Công an thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương có cấp bậc hàm cao nhất là Thượng tá là chưa phù hợp với tính chất địa bàn, vị trí, chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị này.

Bốn là, ngày 16-3-2022 Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 12-NQ/TW về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; trong đó có chỉ đạo “Xây dựng, hoàn thiện pháp luật về an ninh, trật tự, xây dựng lực lượng, hậu cần, kỹ thuật Công an nhân dân và pháp luật có liên quan, nhất là Luật Công an nhân dân (sửa đổi)”.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG DỰ ÁN LUẬT**

### **1. Mục đích**

- Thể chế hóa quan điểm chỉ đạo: “*Xây dựng CAND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, một số lực lượng tiến thẳng lên hiện đại, tạo tiền đề vững chắc phấn đấu đến năm 2030 xây dựng CAND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại*” tại Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

- Thể chế hóa Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16-3-2022 của Bộ Chính

trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới;

- Thể chế hóa chỉ đạo điều chỉnh tăng tuổi nghỉ hưu tại Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23-5-2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội: *"Từ năm 2021, thực hiện điều chỉnh tuổi nghỉ hưu theo mục tiêu tăng tuổi nghỉ hưu chung, thu hẹp dần khoảng cách về giới trong quy định tuổi nghỉ hưu; đối với những ngành nghề đặc biệt, người lao động được quyền nghỉ hưu sớm, hoặc muộn hơn 5 tuổi so với tuổi nghỉ hưu chung"*;

- Bảo đảm thống nhất, đồng bộ với quy định về tăng tuổi nghỉ hưu của người lao động; khắc phục một số khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Luật CAND liên quan đến thăng cấp bậc hàm cấp Tướng trước thời hạn đối với sĩ quan CAND có thành tích đặc biệt xuất sắc đạt được trong chiến đấu và công tác; quy định cụ thể một số vị trí có cấp bậc hàm cấp Tướng trong CAND phù hợp với quy định của Đảng và yêu cầu công tác.

## **2. Quan điểm chỉ đạo xây dựng dự án Luật**

- Bảo đảm lực lượng CAND đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện về mọi mặt của Đảng, sự thống lĩnh của Chủ tịch nước, sự quản lý của Chính phủ, sự chỉ huy, quản lý trực tiếp của Bộ trưởng Bộ Công an, dựa vào Nhân dân và chịu sự giám sát của Nhân dân.

- Việc xây dựng dự án Luật phải dựa trên cơ sở tổng kết thực tiễn thi hành Luật CAND và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, trong đó tập trung vào quy định về hạn tuổi phục vụ của sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, thăng cấp bậc hàm cấp Tướng trước thời hạn, cấp bậc hàm của chức vụ, chức danh trong CAND; kế thừa các quy định còn phù hợp, khắc phục khó khăn, vướng mắc để đáp ứng yêu cầu bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo.

- Bảo đảm tính hợp hiến, thống nhất, đồng bộ trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ ÁN LUẬT**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Chính phủ đã giao Bộ Công an tiến hành các công việc xây dựng dự án Luật theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, gồm: Tổng kết thi hành Luật Công an nhân dân năm 2018; tổng hợp các văn bản của Đảng, Nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan; rà soát, hệ

thống các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến sửa đổi, bổ sung Luật CAND; thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập dự án Luật; xây dựng các dự thảo văn bản thuộc hồ sơ dự án Luật; tổ chức khảo sát lấy ý kiến của tất cả Công an đơn vị, địa phương; lấy ý kiến tham gia của các bộ, ngành, chuyên gia pháp luật, nhà khoa học đối với dự án Luật; đã đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ, Cổng thông tin điện tử của Bộ Công an để lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan về dự án Luật; Bộ Tư pháp thẩm định; Chính phủ thông qua dự án Luật; Thường trực Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội thẩm tra sơ bộ; Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã cho ý kiến về dự án Luật tại Phiên họp thứ 21.

#### **IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ ÁN LUẬT**

Dự thảo Luật gồm 02 điều: Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật CAND và Điều 2. Hiệu lực thi hành với những nội dung cơ bản sau đây:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 22 theo hướng: Quy định sĩ quan CAND được xét thăng cấp bậc hàm từ Đại tá lên Thiếu tướng phải còn ít nhất đủ 03 năm công tác. Trường hợp không đủ 03 năm công tác do Chủ tịch nước quyết định.

2. Bổ sung khoản 1 Điều 23 theo hướng: Chính phủ quy định cụ thể tiêu chí, tiêu chuẩn thăng cấp bậc hàm cấp Tướng trước thời hạn đối với sĩ quan CAND có thành tích đặc biệt xuất sắc đạt được trong chiến đấu và công tác. Việc bổ sung nội dung này nhằm xác định cụ thể tiêu chí, tiêu chuẩn thành tích đặc biệt xuất sắc đạt được trong chiến đấu và công tác để làm căn cứ đề nghị Chủ tịch nước xem xét, quyết định thăng cấp bậc hàm cấp Tướng trước thời hạn.

3. Sửa đổi, bổ sung các điểm b, d, e khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 25:

\* *Thứ nhất*, sửa đổi, bổ sung điểm b, d khoản 1 theo hướng: Bổ sung quy định cụ thể về 06 vị trí có cấp bậc hàm cao nhất là cấp Tướng trong CAND, gồm: 01 vị trí có cấp bậc hàm cao nhất là Thượng tướng và 05 vị trí có cấp bậc hàm cao nhất là Thiếu tướng; quy định Trưởng Công an thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương, Trung đoàn trưởng có cấp bậc hàm cao nhất là Đại tá.

\* *Thứ hai*, sửa đổi, bổ sung khoản 2 theo hướng: Bổ sung quy định Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định cấp bậc hàm cấp Tướng đối với đơn vị được thành lập mới.

\* *Thứ ba*, sửa đổi, bổ sung điểm e khoản 1 và khoản 4 theo hướng: Quy định Trung đoàn trưởng, Trưởng Công an thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương có cấp bậc hàm cao nhất là Đại tá.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 30 theo hướng: Bổ sung quy định và tăng hạn tuổi phục vụ cao nhất của công nhân công an (nam tăng 02 tuổi, nữ tăng 05 tuổi); tăng 02 tuổi của sĩ quan, hạ sĩ quan; riêng nữ sĩ quan có cấp bậc hàm Đại tá tăng 05 tuổi, nữ sĩ quan có cấp bậc hàm Thượng tá tăng 03 tuổi; nữ sĩ quan cấp Tướng thì vẫn giữ nguyên 60 tuổi như hiện hành; bổ sung quy định kéo dài hạn tuổi phục vụ cao nhất đối với sĩ quan CAND trong trường hợp đặc biệt.

Thời gian tăng tuổi theo lộ trình: Mỗi năm tăng 03 tháng đối với nam và 04 tháng đối với nữ. Riêng sĩ quan, hạ sĩ quan có hạn tuổi phục vụ cao nhất dưới 60 tuổi đối với nam, dưới 55 tuổi đối với nữ thì tăng ngay 02 tuổi, không theo lộ trình nêu trên.

Thời điểm tăng hạn tuổi phục vụ cao nhất bắt đầu từ năm 2021 nhưng không áp dụng đối với trường hợp đã nghỉ công tác trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành. Giao Chính phủ quy định cụ thể lộ trình tăng hạn tuổi phục vụ cao nhất của sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an cho phù hợp với quy định của Bộ luật Lao động.

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 4 Điều 30:

\* Thứ nhất, sửa đổi, bổ sung khoản 3 theo hướng: Nâng tuổi được kéo dài hạn tuổi phục vụ; bổ sung quy định kéo dài hạn tuổi phục vụ cao nhất đối với sĩ quan CAND trong trường hợp đặc biệt;

\* Thứ hai, sửa đổi khoản 4 Điều 30 theo hướng: Nâng tuổi được kéo dài hạn tuổi phục vụ đối với sĩ quan CAND là giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ, chuyên gia cao cấp từ 60 tuổi lên 62 tuổi đối với nam; từ 55 tuổi lên 60 tuổi đối với nữ.

6 Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 42 theo hướng: Chính phủ quy định chế độ, chính sách của công nhân công an.

Trên đây là Tóm tắt Tờ trình về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công an nhân dân, Chính phủ xin kính trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến./.

**CHÍNH PHỦ**